TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:71/2022/HS- ST
Ngày 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tống Thị Hà
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Đình Hồng
Ông Vũ Văn Thoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Minh- Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:59/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:65/2022/ QĐXXST-HS ngày 17/11/2022 đối với bị cáo:

Lê Văn T; Sinh ngày: 03/01/1990; Nơi sinh: xã H, huyện H, tỉnh T; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã H, huyện Hà, tỉnh T; Chỗ ở hiện nay: Tầng 3, khu C tập thể nhà máy xi măng B, khu phố 5, phường Đ, thị xã B, T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N; Con bà: Lê Thị T; Vợ: Trương Thị H (đã ly hôn); Con: có 01 con: sinh năm 2015(ở với mẹ); Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án; Ngày 18/8/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 17 tháng tù về hành vi " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt từ trở về địa phương ngày 19/8/2021; Bị cáo bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 31/7/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an thị xã B(Có mặt).

* Những người làm chứng:

1/ Chị Vi Thị M - sinh năm 1987
Trú quán: Thôn L, xã Thanh X, huyện Như T, tỉnh T(Vắng mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị L- sinh năm 1984
Trú quán: Khu phố 8, phường Đ, thị xã B, tỉnh T

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 31/7/2022, Lê Văn T đang thuê trọ tại phòng trọ của bà Nguyễn Thị L tại Khu C-Tập thể nhà máy xi măng B, thị xã B, T điện thoại từ số máy 0326617192 của T đến số điện thoại 0378381141 của một nam thanh niên ở huyện K, tỉnh N, T lưu trong danh bạ là " Hang" để hỏi mua ma túy Heroine thì nam thanh niên hỏi lại T " Mua nhiều không?", Th trả lời: " Bán cho em 300.000 đồng", nam thanh niên đồng ý và hướng dẫn T đi qua bến đò K giáp với xã N, huyện N, tỉnh T để giao tiền, nhận ma túy. Sau khi thỏa thuận xong T điều khiển xe máy Jupiter màu đỏ trắng, biển kiểm soát 36L6-1102 đến điểm hẹn. Trên đường đi T gọi điện cho nam thanh niên bán ma túy vài lần để hướng dẫn chỉ đường, khi đến nơi T thấy nam thanh niên đang ngồi một mình trên chiếc xe máy Ware Anpha màu đen, T không nhớ biển số. T đến gần đưa cho nam thanh niên 300.000 đồng, nam thanh niên cầm tiền và giao lại cho T 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa ma túy rồi đi luôn. T mở gói nilon ra xem thấy bên trong có 04 gói ma túy heroine gồm 01 nhỏ được bọc bằng giấy màu bạc và 03 gói nhỏ được bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ. Thấy đúng là heroine T gói lại như ban đầu rồi cầm gói ma túy ở tay trái điều khiển xe máy đi về phòng trọ ở khu C, thấy bạn gái của T là Vi Thị M vẫn đang ngủ nên T đi sang phòng bên cạnh mở gói nilon màu đen bọc bên ngoài các gói ma túy lấy 01 gói ma túy được bọc bằng giấy màu bạc bỏ vào túi khẩu trang y tế để trên ô thoáng cửa giữa 02 phòng và 03 gói ma túy được bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ cất vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng rồi dấu tại chậu cây bên phải phía trước cửa phòng trọ mục đích là để sử dụng dần.

Sau đó T lấy xe máy Jupiter đi đến ngã tư năm tầng để mua kim tiêm, nước cất về sử dụng, Thảo mua xong quay xe về đến dốc lên Cổng Bệnh viện Đa Khoa B thì bị Tổ công tác Công an thị xã B đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu T dừng xe để kiểm tra, bất ngờ T tăng ga bỏ chạy và bị bắt giữ. Kiểm tra người T phát hiện, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T đang mặc có 01 xi lanh, 01 lọ nước cất đều chưa qua sử dụng. T khai nhận đây là dụng cụ vừa mua, mục đích để sử dụng ma túy heroine cho bản thân. T còn khai nhận tại nhà trọ của T đang cất giấu ma túy. Từ lời thú nhận của T,Tổ công tác đã phối hợp với chính quyền địa phương, chủ nhà trọ, tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Thảo tại khu C- Tập thể nhà máy xi măng B và thu giữ toàn bộ vật chứng như T đã khai nhận. Đồng thời Tổ công tác mời người làm chứng,

người chứng kiến, đưa đối tượng Thảo cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường Đ, thị xã B lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

- 03 (ba) gói giấy mhỏ màu trắng, có dòng kẻ ngang, kích thước mỗi gói (1x2) cm bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn;

- 01 (một) gói giấy ni lông màu đen, tiếp đến là lớp giấy màu bạc, kích thước khoảng (1x1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn;

- 01 (một) chiếc xe mô tô Jupiter màu đỏ trắng, BKS 36L6-9102 đã cũ;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng

- 01 xi lanh còn nguyên chưa bóc vỏ

- 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng

- 01 túi khẩu trang y tế Duy Link loại KF94 màu trắng xanh, kích thước khoảng (10x30)cm

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen loại màn hình cảm ứng, mặt trước và mặt sau đều bị nứt vỡ, bên trong có số 0326.617.192 và 0869.124.998 đã cũ.

Ngày 31/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an thị xã B ban hành quyết định trưng cầu giám định số:142/QĐ-CSĐT gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T để trưng cầu giám định mẫu vật gửi giám định có phải là ma túy không? Nếu là ma túy thì là loại ma túy gì ? Khối lượng(trọng lượng) mẫu vật gửi giám định là bao nhiêu.

Tại Bản kết luận giám định số: 2615/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột mà trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong mặt trước có ghi hình "Vụ Lê Văn T"gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,281g loại Heroine.

* Các tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án:

Theo T khai nam thanh niên bán ma túy sáng ngày 31/7/2022 cho T lưu trong danh bạ điện thoại tên là " Hang" do được một bạn nghiện cho số điện thoại trong một lần đi chơi ở huyện N và tìm mua ma túy để sử dụng, T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người cho số điện thoại. T cũng không biết nam thanh niên tên " Hang" bán ma túy cho T họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ra sao, mỗi lần mua ma túy đều giao dịch bằng điện thoại, điểm hẹn tại bến đò Sông Càn. Cơ quan điều tra đã ghi nhận lại bằng hình ảnh bến đò cho T xác nhận, đồng thời tiến hành xác minh tại địa bàn không có đối tượng nào có đặc điểm như T miêu tả bán ma túy tại khu vực bến đò trên, vì vậy không có căn cứ xác định người cho T số điện thoại và người bán ma

túy cho T là ai. Hiện Cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn vẫn tiếp tục phối hợp với phòng PA06 Công an tỉnh Thanh Hóa xác minh chủ thuê bao và số điện thoại tên " Hang" để điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với Vi Thị M là bạn gái của T, ở trọ cùng T từ ngày 22/7/2022 nhưng chị M không biết T mua ma túy để sử dụng và không biết Thảo giấu ma túy tại phòng trọ, vì vậy không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vi Thị M.

Đối với chủ nhà trọ Nguyễn Thị L, bà L cũng mới cho T thuê trọ từ ngày 21/7/2022 mới chỉ hợp đồng bằng miệng giá 500.000đồng/tháng, bà không biết Thảo giấu ma túy trong phòng trọ, vì vậy không có cơ sở xử lý đối với bà L.

Quá trình điều tra xác định tài sản đồ vật thu giữ không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: 01 xe mô tô Jupiter màu đỏ trắng, BKS 36L6-9102 đã cũ T khai mua với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) để phục vụ cuộc sống, sinh hoạt hàng ngày, do thời gian đã lâu và không làm giấy tờ mua bán nên T không nhớ mua của ai, từ khi nào, xe có giấy tờ hợp pháp mang tên Nguyễn Văn Đi ở thôn Đông Văn, xã Q, huyện Quảng X, tỉnh T. Kết quả tra cứu xác định xe không phải tang vật của vụ án nào, Cơ quan điều tra xác minh nguồn gốc xe; Tại địa bàn thôn Đông Văn, xã Q, huyện Q có anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981 từng sở hữu chiếc xe trên, năm 2010 anh Điệp chết do mắc bệnh hiểm nghèo. Bà Nguyễn Thị C(mẹ anh Đ) xác định xe máy trên là tài sản của gia đình bà mua năm 2007 để làm phương tiện đi lại, sau khi anh Đ chết, gia đình bà bán lại và không làm giấy bán xe nên bà không nhớ đã bán cho ai, giá bao nhiêu. Chiếc xe máy thu giữ của T là tài sản hợp pháp, nguồn gốc rõ ràng. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã trả lại cho bà T mẹ đẻ của T(được T ủy quyền) nhận thay.

* Về xử lý vật chứng, tài sản, đồ vật tạm giữ:

- 03 (ba) gói giấy nhỏ màu trắng, có dòng kẻ ngang, kích thước mỗi gói (1x2) cm bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn;

- 01 (một) gói giấy ni lông màu đen, tiếp đến là lớp giấy màu bạc, kích thước khoảng (1x1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn;

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

- 01 xi lanh còn nguyên chưa bóc vỏ;

- 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng;

- 01 túi khẩu trang y tế Duy Link loại KF94 màu trắng xanh, kích thước khoảng (10x30)cm;

- 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen loại màn hình cảm ứng, mặt trước và mặt sau đều bị nứt vỡ, bên trong có số 0326.617.192 và 0869.124.998 đã cũ.

Đây là tang vật và tài sản thu giữa của vụ án đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn chuyển sang chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bỉm Sơn để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số:67/CT-VKS- BS ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo Lê Văn Thảo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Thảo từ 21 đến 24 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy gồm: 0,248g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là các mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

- 01 xi lanh còn nguyên chưa bóc vỏ;

- 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng;

- 01 túi khẩu trang y tế Duy Link loại KF94 màu trắng xanh, kích thước khoảng (10x30)cm.

- Sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen loại màn hình cảm ứng, mặt trước và mặt sau đều bị nứt đã cũ.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Thảo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/7/2022, Tổ công tác Công an thị xã B, tỉnh T đang làm nhiệm vụ tại khu vực cổng Bệnh viện Bỉm Sơn thuộc khu phố 2, phường L, thị xã B, tỉnh T, phát hiện Lê Văn T vừa mua kim tiêm, nước cất mang để sử dụng ma túy. Tổ công tác đã tiến hành khám xét nơi ở trọ của T và thu giữ tại phòng trọ khu C, tập thể Xi măng thuộc khu phố 5, phường Đ, thị xã B, tỉnh T, thu giữ 04 gói ma túy có trọng lượng 0,281gam loại Heroine, T khai nhận là ma túy T mua nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS**.**

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Hơn nữa, bị cáo đang có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bản thân bị cáo là khó cải tạo. Vì vậy, cần phải xử phạt Lê Văn T một mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và người phạm tội tự thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp nên không áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy gồm: 0,248g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là các mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

- 01 xi lanh còn nguyên chưa bóc vỏ;

- 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng;

- 01 túi khẩu trang y tế Duy Link loại KF94 màu trắng xanh, kích thước khoảng (10x30)cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen loại màn hình cảm ứng, mặt trước và mặt sau đều bị nứt đã cũ.

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38/BLHS

* Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

***** Xử phạt: Lê Văn T 21(Hai mươi mốt) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31/7/2022.

* Xử lý tang vật: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự xử lý số tang vật của vụ án đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 01/11/2022 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy gồm: 0,248g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là các mẫu vật còn lại sau giám định.

+ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng;

+ 01 xi lanh còn nguyên chưa bóc vỏ;

+ 01 lọ nước cất loại Novocain chưa qua sử dụng;

+ 01 túi khẩu trang y tế Duy Link loại KF94 màu trắng xanh, kích thước khoảng (10x30)cm

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen loại màn hình cảm ứng, mặt trước và mặt sau đều bị nứt đã cũ.

* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(30/11/2022).

Nơi nhận:
- *VKSND Thị xã Bỉm sơn;*
- *VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa*
- *Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa*
- *Nhà tạm giữ, tạm giam CA thị xã Bỉm Sơn*
- *CQĐT Công an thị xã Bỉm Sơn*
- *CQ Thi hành án hình sự*
- *Bị cáo*
- *Phòng giám đốc án;*
- *THA Dân sự TX Bỉm sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TỐNG THỊ HÀ